

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ DU LỊCH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

-----o0o-----

Số:.....33...../2021/BC-HĐQT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 tháng đầu năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH PHÚ THỌ**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 15 Đường số 2, Cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TP.HCM
- Điện thoại: 84-8-38650921 Fax: 84-8-38655930
- Email: vanphong@damsenpark.vn
- Vốn điều lệ: 1.186.840.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: DSP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Do tình hình dịch bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay diễn biến phức tạp nhiều ca lây nhiễm trong cộng đồng, nhằm đảm bảo sức khỏe cho cổ đông, nhà đầu tư, tuân thủ các quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch Covid-19 và không được tổ chức các sự kiện, hội họp đông người.

Năm 2021, Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ đã có văn bản xin Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Kế hoạch - Đầu tư Tp.HCM, Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán – CN TP.HCM về việc tạm hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và sẽ tổ chức ĐHCĐ ngay khi được phép và tình hình dịch bệnh được kiểm soát.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):
2. Các cuộc họp HĐQT :

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Anh	Chủ tịch HĐQT	27/4/2016	04	100%	
2	Ông Nguyễn Đông Hòa	TV HĐQT	27/4/2016	04	100%	
3	Ông Nguyễn Quốc Anh	TV HĐQT	27/4/2016	04	100%	
4	Ông Nguyễn Tiến Đạt	TV HĐQT	27/4/2016	04	100%	
5	Ông Phương Xuân Thụy	TV HĐQT	16/6/2020	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc :

- Hàng quý, 6 tháng và năm, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của toàn Công ty, so sánh tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh so với kế hoạch đề ra trước Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị đánh giá tình hình thực hiện kết quả hoạt động kinh doanh, từ đó góp ý từng chỉ tiêu báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh từng quý và đề xuất định hướng hoạt động kinh doanh cho quý tiếp theo.
- Giám sát việc thực hiện Kế hoạch hoạt động kinh doanh hàng năm của Công ty.
- Thông qua các chủ trương, chiến lược kinh doanh tại Công ty.
- Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng và mua sắm tại Công ty Cổ phần DVDL Phú Thọ.
- Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2021.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: hiện HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2021/HĐQT/NQ	29/01/2021	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 4/2020. - Tờ trình về tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát : ▪ Quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 không thực hiện chi thêm 20% còn lại cho Hội đồng quản trị; Quỹ tiền lương, thù lao Ban Kiểm soát năm 2020 thực hiện chi thêm 20% còn lại cho Ban Kiểm soát. ▪ Việc chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 tạm chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
02	02/2021/HĐQT/NQ	01/03/2021	- Thông qua đơn từ nhiệm của ông Dư Hữu Danh ngày 01/03/2021.
3	03/2021/HĐQT/NQ	11/03/2021	- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 dự kiến là ngày 29/04/2021. - Ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là ngày 31/03/2021. - Hội đồng quản trị thống nhất ủy quyền cho Ông Trần Việt Anh – Chủ tịch HĐQT thực hiện các thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đúng quy định.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
04	04/2021/HĐQT/NQ	5/04/2021	- Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chậm nhất trước ngày 30/6/2021. - Hủy thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 29/04/2021. - Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 : tháng 6/2021. - Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết tại cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
05	05/2021/HĐQT/NQ	12/05/2021	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 1/2021. - Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 dự kiến là ngày 24/06/2021.
06	06/2021/HĐQT/NQ	14/05/2021	- Thông qua việc tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc như sau : ▪ Họ và tên : Trần Quốc Tuấn sinh ngày : 02/7/1965 ▪ CCCD số : 079065006769 ngày cấp : 15/3/2018 Nơi cấp: CA.TPHCM ▪ Thời gian nhận việc : từ ngày 17/05/2021.
07	07/2021/HĐQT/NQ	14/05/2021	- Hủy danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 31/03/2021. - Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 dự kiến là ngày 30/06/2021. - Ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là ngày 04/06/2021. - Hội đồng quản trị thống nhất ủy quyền cho Ông Trần Việt Anh – Chủ tịch HĐQT thực hiện các thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đúng quy định.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
08	08/2021/HĐQT/NQ	21/06/2021	- Tạm hoãn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 30/6/2021. - Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 theo tình hình dịch bệnh và các quy định của Nhà nước. Lý do : Do tình hình dịch bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay diễn biến phức tạp nhiều ca lây nhiễm trong cộng đồng, nhằm tuân thủ các quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch Covid – 19 và không được tổ chức các sự kiện, hội họp đông người.

III. BAN KIỂM SOÁT :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát :

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hồ Thị Ngọc Như	Trưởng Ban	27/04/2016	04	100%	
2	Bà Vũ Thị Thanh Thủy	TV BKS	27/04/2016	04	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Tâm	TV BKS	16/6/2020	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc chấp hành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị.
- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám Đốc các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc, các hoạt động thực tiễn hàng ngày nhằm phối hợp, thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Hội đồng quản trị và Tổng Giám Đốc.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Thực hiện các công tác khác theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Theo dõi sát tình hình thực tiễn và những thay đổi mới trong chính sách, quy định của Nhà nước và các cơ quan quản lý để cập nhật và thực hiện đúng; hạn chế các sai sót, rủi ro cho công ty.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH :

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Quốc Anh	3/10/1966	Cử nhân Luật	26/5/2016
2	Hoàng Văn Bá	11/12/1972	Thạc sỹ QTKD	26/5/2016
3	Lê Song Trọng Chính	15/4/1975	Thạc sỹ Tài chính	01/6/2016
4	Trần Quốc Tuấn	02/7/1965	Cử nhân Marketing	17/5/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG :

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Nguyên	28/10/1968	Đại học QTKD	26/5/2016

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ :

Năm 2021 các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty chưa tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty .

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY :

1. Danh sách về người có liên quan của công ty :

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trần Việt Anh		Chủ tịch HĐQT	Số căn cước: 33078000882 Ngày cấp: 18/12/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	275 Tổ 19 – Phường Trung Liệt – Quận Đống Đa – Hà Nội	27/4/2016		
2	Nguyễn Đông Hòa		Thành viên HĐQT	Số CMND : 022765107 Ngày cấp: 13/2/2009, nơi cấp : CATpHCM	9 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, Quận Tân Bình.	27/4/2016		
3	Nguyễn Quốc Anh		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Số CMND : 022183593 Ngày cấp: 03/10/2012, nơi cấp : CATpHCM	69A đường số 1, Khu cư xá Chu Văn An,, Phường 26, Quận Bình Thạnh	27/4/2016		
4	Phương Xuân Thụy		Thành viên HĐQT	Số CMND : 027077000245 Ngày cấp: 29/6/2016, nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	24/31 Vân Đồn, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	16/6/2020		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Nguyễn Tiến Đạt		Thành viên HĐQT	Số CMND : 211977676 Ngày cấp: 29/4/2003, nơi cấp : CA Quảng Ngãi	12 đường số 53, Khu phố 8,P. Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, TPHCM	27/4/2016		
6	Hồ Thị Ngọc Như		Trưởng BKS	Số CMND : 021635539 Ngày cấp: 30/7/2002, nơi cấp : CA TPHCM	153/60 đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6	27/4/2016		
7	Vũ Thị Thanh Thủy		Thành viên BKS	Số CMND : 271760384 Ngày cấp: 5/3/2016, nơi cấp : CA Đồng Nai	153A Quốc lộ 1, P. Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	27/4/2016		
8	Nguyễn Thị Thu Tâm		Thành viên BKS	Số CMND : 079174010433 Ngày cấp: 11/06/2019, nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.	63/1 Phan Văn Trị Phường 14, Q. Bình Thạnh, TPHCM	16/6/2020		
9	Hoàng Văn Bá		Phó Tổng Giám đốc	Số căn cước: 040072000162 Ngày cấp: 8/08/2016 Nơi cấp: Cục	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	26/5/2016		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
10	Trần Quốc Tuấn		Phó Tổng Giám đốc	CCCD số : 079065006769 ngày cấp : 15/3/2018 nơi cấp: CA.TPHCM	căn hộ C1-0901, chung cư Imperia, xa lộ Hà Nội, phường An Phú , quận 2, Tp. HCM.	17/5/2016		
11	Lê Song Trọng Chinh		Phó Tổng Giám đốc	Số CMND : 022956248 Ngày cấp: 27/9/2008, nơi cấp : CA TPHCM	Số 1 đường số 1, Phường Thảo Điền, Quận 2, TpHCM	01/6/2016		
12	Nguyễn Thị Nguyên		Kế toán trưởng	Số CMND : 021979624 Ngày cấp: 23/2/2008, nơi cấp : CA TPHCM	28/13 Lữ Gia Phường 15, quận 11, TpHCM	26/5/2016		
13	Tổng Công ty Du Lịch Sài Gòn - TNHH MTV			Giấy CNĐKKD : 0300625210 Ngày cấp 09/01/2010	23 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			Tổ chức sở hữu 49% cổ phiếu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Nơi cấp : Sở KH&ĐT TPHCM				lưu hành có quyền biểu quyết
14	Công ty CP Samholdings			Giấy CNĐKKD : 3600253537 Ngày cấp 30/3/1998. Đăng ký thay đổi lần thứ 27, ngày 22 tháng 03 năm 2021 Nơi cấp : Sở KH&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh	152/11B Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.			Tổ chức sở hữu 34,96 % cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ :

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--	---------

						rõ ngày ban hành)		
01	Công ty CP Samholdings	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết	3600253537	152/11B Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh			0	Mua vé máy bay

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ quyền kiểm soát : Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ :

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
A. Thành viên HĐQT								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Việt Anh		Chủ tịch HĐQT	Số căn cước: 33078000882 Ngày cấp: 18/12/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	275 Tổ 19 – Phường Trung Liệt – Quận Đống Đa – Hà Nội	0	0	
Người liên quan của Ông Trần Việt Anh								
1.1	Phương Thanh Nhung		Vợ	Số CMND: 12149934 Ngày cấp: 17/10/2013 Nơi cấp: Công An Hà Nội	275 Tổ 19 – Phường Trung Liệt – Quận Đống Đa – Hà Nội	0	0	
1.2	Trần Phương Thành		Con trai	Sinh năm 2010	275 Tổ 19 – Phường Trung Liệt – Quận Đống Đa – Hà Nội	0	0	
1.3	Trần Phương Thảo		Con gái	Sinh năm 2011	275 Tổ 19 – Phường Trung Liệt – Quận Đống Đa – Hà Nội	0	0	
1.4	Trần Bá Chức		Bố đẻ	Số CCCD: 033050001120 Ngày cấp: 28/11/2017 Nơi cấp: CCSDKQLCT VDLQGVDC	Phước Kiểng-Nhà Bè- Thành Phố Hồ Chí Minh	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Nguyễn Thị Thu Ngọc		Mẹ đẻ	Số CCCD: 033152001195 Ngày cấp: 28/11/2017 Nơi cấp: CCSDKQLCT VDLQGVDC	Phước Kiểng-Nhà Bè- Thành Phố Hồ Chí Minh	0	0	
1.6	Trần Việt Hà		Em trai	Số căn cước: 033081000608, Ngày cấp: 21/7/2015 , Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Đào Tấn, Quận Ba Đình, TP Hà Nội	0	0	
1.7	Trần Thị Kiều Trang		Em gái	Số CMND: 280950895 Ngày cấp: 22/7/2005 Nơi cấp: Công An Bình Dương	39/18C – Khu phố Tân Phú 1 – Phường Tân Bình – TX Dĩ An –	0	0	
2	Nguyễn Đông Hòa		Thành viên HĐQT			0	0	
Người liên quan của Ông Nguyễn Đông Hòa								
2.1	Trần Quốc Phương Linh		Vợ	022858245	Số 9 Phan Thúc Duyện P4 Q.Tân Bình, TP.HCM	0	0	
2.2	Nguyễn Đông Minh Hân		Con		Số 9 Phan Thúc Duyện P4 Q.Tân	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
					Bình, TP.HCM			
2.3	Lê Thị Sáu		Mẹ đẻ	B5504727	Số 9 Phan Thúc Duyện P4 Q.Tân Bình, TP.HCM	0	0	
2.4	Nguyễn Đồng Hiệp		Em trai	022768352	Số 9 Phan Thúc Duyện P4 Q.Tân Bình, TP.HCM	0	0	
2.5	Nguyễn Đồng Hưng		Em trai	023316525	Số 9 Phan Thúc Duyện P4 Q.Tân Bình, TP.HCM	0	0	
3	Nguyễn Quốc Anh		Thành viên HĐQT			7,500		5000 CP hạn chế
Người liên quan của Ông Nguyễn Quốc Anh								
3.1	Trần Lệ Thu		Vợ	Số CMND: 022754652 Cấp ngày 06/04/1996	69A Đường số 1, Cư xá Chu Văn An, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
3.2	Nguyễn Anh Huy		Con		69A Đường số 1, Cư xá Chu Văn An, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Nguyễn Văn Đức		Bố đẻ	020040473 cấp ngày 24/11/2004 tại TP.HCM	69A Đường số 1, Cư xá Chu Văn An, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
3.4	Bùi Thị Bích Đào		Mẹ đẻ	Số CMND: 024268556 cấp ngày 23/07/2004 tại TP.HCM	69A Đường số 1, Cư xá Chu Văn An, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
3.5	Nguyễn Thị Thanh Phương		Em gái	số CMND: 022074559 cấp ngày 07/07/2004 tại TP.HCM	448 Hai Bà Trưng, Quận 1, TP.HCM	0	0	
3.6	Nguyễn Thị Bích Vân		Em gái	số CMND: 022641413 cấp ngày 09/12/2005 tại TP.HCM	449 Hai Bà Trưng, Quận 1, TP.HCM	0	0	
4	Phương Xuân Thụy		Thành viên HĐQT			0	0	
Người liên quan của Ông Phương Xuân Thụy								
4.1	Phương Xuân Thịnh		Cha đẻ	012837464		0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ đẻ	CCCD số 027049000080, cấp ngày 26/10/2016		0	0	
4.3	Phuong Thừa Vũ		Anh trai	CMND số 012425915 cấp ngày 16/04/2001		0	0	
4.4	Phuong Quốc Vĩnh		Anh trai	CMND số 012476196 cấp ngày: 9/01/2007		0	0	
4.5	Phuong Minh Huệ		Chị gái	CMND số 012400442 cấp ngày: 12/3/2012		0	0	
4.6	Đỗ Thị Ngọc Hà		Vợ	CMND số 012870875 cấp ngày 28/05/2006,		0	0	
4.7	Phuong Minh Thái		Con trai			0	0	
4.8	Phuong Đỗ Thái Dương		Con trai			0	0	
5	Nguyễn Tiến Đạt		Thành viên HĐQT			0	0	
Người liên quan của Ông Nguyễn Tiến Đạt								
5.1	Hà Thị Thu Thủy		Vợ	23839913	55 Nguyễn Văn Thủ, Q.1, TP.HCM	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Nguyễn Hà Quỳnh Anh		Con		55 Nguyễn Văn Thủ, Q.1, TP.HCM	0	0	
5.3	Nguyễn Hà Thủy Anh		Con		55 Nguyễn Văn Thủ, Q.1, TP.HCM	0	0	
5.4	Nguyễn Đức Dự		Em	212024559	88 đường 7, P.Phước Bình, quận 9, TP.HCM	0	0	
B. Thành viên Ban kiểm soát								
1	Hồ Thị Ngọc Như		Trưởng ban Kiểm soát			5,500	0	2500 CP hạn chế
Người liên quan của Bà Hồ Thị Ngọc Như								
1.1	Võ Diệp Dũng		Chồng	020471311 Cấp ngày 15/06/2010, Nơi cấp CA-TP.HCM	153/60 Bà Hom, P13, Q6, Tp.HCM	0	0	
2	Vũ Thị Thanh Thủy		Thành viên Ban kiểm soát					
Người liên quan của Bà Vũ Thị Thanh Thủy								
2.1	Vũ Đức Thành		Cha	Số 270013461, cấp ngày 9/3/2004 tại Đồng Nai	153A Quốc lộ 1, KP1, P.Trảng Dài, Biên Hòa – Đồng Nai	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.2	Vũ Thị Kim Chung		Mẹ		Đã mất			
3	Nguyễn Thị Thu Tâm		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	
Người liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Tâm								
3.1	Võ Thị Hai		Mẹ ruột	270686177 cấp ngày 27/7/2012 tại CA tỉnh Đồng Nai		0	0	
3.2	Nguyễn Văn Tấn		Anh ruột	020948539 cấp ngày 12/02/2011 tại CA TP.HCM		0	0	
3.3	Nguyễn Thị Thảo		Chị ruột	079166012036 cấp ngày 17/9/2019 tại Cục CSQLHC về TTXH		0	0	
3.4	Nguyễn Ngọc Tân		Anh ruột	079070004949 cấp ngày 10/3/2017 tại Cục CSQL Cư trú và QLQG về dân cư		0	0	
3.5	Nguyễn Ngọc Tiến		Anh ruột	079070004949 cấp ngày 10/3/2017 tại Cục CSQL Cư trú và QLQG về dân cư		0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Nguyễn Thị Thu Trang		Chị ruột	270999572 cấp ngày 20/10/2016 tại CA tỉnh Đồng Nai		0	0	
3.7	Nguyễn Trí Thông		Em ruột	271529888 cấp ngày 27/11/2014 tại CA tỉnh Đồng Nai		0	0	
3.8	Nguyễn Thị Trang		Mẹ chồng	020232047 cấp tại CA TP.HCM		0	0	
3.9	Trần Nguyên Trần		Chồng	022254961 cấp tại CA TP.HCM		0	0	
3.10	Trần Hoàng Nguyên		con	079204020482 cấp ngày 10/6/2019 tại Cục CS QLHC về TTXH		0	0	
C.Thành viên Ban Tổng giám đốc								
1	Nguyễn Quốc Anh		Tổng Giám đốc					
Người liên quan của Ông Nguyễn Quốc Anh tham khảo tại mục A. HĐQT								
2	Hoàng Văn Bá		Phó Tổng Giám đốc		271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	7000		Hạn chế 5.000
Người liên quan của Ông Hoàng Văn Bá								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Hoàng Văn Tùng		cha	022844326 Cấp ngày 23/11/2006, Nơi cấp CA-TP.HCM	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	
2.2	Phạm Thị Năm		mẹ	020799700 Cấp ngày 9/01/2013, Nơi cấp CA-TP.HCM	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	
2.3	Hoàng Thị Mai		chị	020799699 Cấp ngày 23/11/2006, Nơi cấp CA-TP.HCM	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	
2.4	Hoàng Thị Anh Đào		chị	020799701 Cấp ngày 22/07/2004, Nơi cấp CA-TP.HCM	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	
2.5	Hoàng Thị Lê		em	022844328 Cấp ngày 22/07/2004, Nơi cấp CA-TP.HCM	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	
2.6	Hoàng Thanh Bình		em	022935239 Cấp ngày 23/05/2008, Nơi cấp CA-TP.HCM	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	
2.7	Tạ Thị Bích Trâm		vợ	023121899 Cấp ngày 23/05/2013, Nơi cấp CA-TP.HCM	271 Phạm Văn Bạch, P15, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3	Trần Quốc Tuấn		Phó Tổng Giám đốc					

Người liên quan của Ông Dư Hữu Danh

3.1	Vũ Thị Doanh		Mẹ ruột	020639832	71/21 Nguyễn Công Hoan, P.7, Phú Nhuận, Tp.HCM	0	0	
3.2	Trần Thị Hòa		Chị ruột	020639571	71/21 Nguyễn Công Hoan, P.7, Phú Nhuận, Tp.HCM	0	0	
3.3	Trần Văn Hải		Em ruột	022107777	71/21 Nguyễn Công Hoan, P.7, Phú Nhuận, Tp.HCM	0	0	
3.4	Đào Phương Dung		Vợ	023428008	71/21 Nguyễn Công Hoan, P.7, Phú Nhuận, Tp.HCM	0	0	
4	Lê Song Trọng Chinh		Phó Tổng giám đốc					

Người liên quan của Ông Lê Song Trọng Chinh

4.1	Lê Thị Phụng		Mẹ	21389938	Số 1 Đường 1, Phường Thảo Điền,	0	0	
-----	--------------	--	----	----------	---------------------------------	---	---	--

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
					Quận 2, TP.HCM			
4.2	Lê Song Diễm My		Chị	21781478	Số 1 Đường 1, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM	0	0	
4.3	Đỗ Nguyễn Trâm Anh		Vợ	23753226	Số 3 Đặng Dung, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM	0	0	
5	Nguyễn Thị Nguyên							
Người liên quan của Bà Nguyễn Thị Nguyên								
5.1	Nguyễn Quốc Long	006C050410	Chồng	021777837 cấp ngày 22/07/2008 tại TP.HCM	28/13 Lữ Gia P.15 Q.11 TP.HCM	0	0	
5.2	Nguyễn Quốc Quỳnh Hương		Con	025692137 Cấp ngày 24/12/2012 tại TP.HCM	28/13 Lữ Gia P.15 Q.11 TP.HCM	0	0	
5.3	Nguyễn Thảo Nguyên		Con	025959754 Cấp ngày 16/05/2015 tại TP.HCM	28/13 Lữ Gia P.15 Q.11 TP.HCM	0	0	
5.4	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		NV CV&S/ Chị	022795004 Cấp ngày 03/10/1993 tại TP.HCM	12/4/9 Nguyễn Sơn, P.Phú Thọ Hòa, Q.Tân Phú	3,000		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Nguyễn Văn Phúc		Em	022006798 Cấp ngày 10/02/2007 tại TP.HCM	37B Thuận Kiều P.12 Q.5 TP.HCM	0	0	
5.6	Nguyễn Thị Đức		Em	023304575 Cấp ngày 09/06/2010 tại TP.HCM	37B Thuận Kiều P.12 Q.5 TP.HCM	0	0	
5.7	Nguyễn Thị Hồng Nga		Em	023098958 Cấp ngày 03/03/2003 tại TP.HCM	31/3A tổ 8 ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn	0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC:

Nơi nhận :

- Như trên

- Lưu

